

Số: 173/KH- THHL

Thanh Khê, ngày 24 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thống kê giáo dục thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, Trường Tiểu học Hoa Lư xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS), thống kê giáo dục năm học 2025-2026 với những nội dung như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ được giao của Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 phù hợp với điều kiện thực tế của GDĐT thành phố, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục.

2. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và CDS trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”¹ và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ CDS quốc gia giai đoạn 2022-2025”² của Thủ tướng Chính phủ; Tiếp tục triển khai Đề án CDS trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (theo Quyết định số 2870/QĐ-UBND) và Kế hoạch 253/KH-SGDĐT ngày 27/01/2021 của Sở GD&ĐT về CDS ngành GDĐT thành phố giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục triển khai thực hiện học bạ số theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng.

3. Tăng cường các điều kiện bảo đảm về cơ sở vật chất, hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS của ngành GDĐT thành phố.

4. Tiếp tục triển khai, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành GDĐT thành phố, kết nối, liên thông với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành; CSDL học bạ số, văn bằng số; đẩy mạnh chia sẻ dữ liệu phục vụ hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính; Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành

¹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Tăng cường ứng dụng CNTT và CDS trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

² Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ CDS quốc gia giai đoạn 2022-2025

chính qua dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, thanh toán không dùng tiền mặt, nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục.

5. Tăng cường ứng dụng các nền tảng, phần mềm trong quản trị nhà trường, dạy, học, kiểm tra, đánh giá theo hướng dùng chung (nền tảng và học liệu), tích hợp công nghệ AI.

6. Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm trong hoạt động dạy, học, quản lý giáo dục; thường xuyên nâng cao năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và đảm bảo an toàn môi trường học tập số.

7. Hoàn thiện, cập nhật CSDL giáo dục tại <https://csdl.danang.edu.vn> đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Năm học 2025-2026, nhà trường học tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá

a) Tiếp tục triển khai Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; khai thác tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến, theo dõi và phân tích quá trình học tập của người học; đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

b) Tiếp tục nghiên cứu, áp dụng triển khai các mô hình dạy học, học tập tiên tiến trên nền tảng số theo hướng kết hợp, tăng tương tác, trải nghiệm phù hợp với điều kiện, nhu cầu thực tế (lớp học thông minh, học tương tác, tự học với trợ lý ảo).

c) Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm, có lộ trình phù hợp từng cấp học, từng nhóm đối tượng với quan điểm lấy người học làm trung tâm, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng tiên phong; đội ngũ nhà giáo phải thường xuyên cập nhật, đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá để thích ứng với bối cảnh chuyển đổi AI trong giáo dục.

d) Tích cực, chủ động xây dựng học liệu số dùng chung phục vụ công tác giảng dạy, học tập và kiểm tra, đánh giá. Huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ tại địa chỉ <https://igiaoduc.vn> trong tổ chức dạy, học và kiểm tra, đánh giá.

đ) Từng bước thực hiện đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính

e) Tích cực tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng (theo hình thức kết hợp trực

tuyến và trực tiếp) nâng cao năng lực số, năng lực AI cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người học; ưu tiên các nội dung gắn với thực tế công việc như kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước, quản trị nhà trường, dạy học, xây dựng học liệu số, tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng AI tổ chức hoạt động giáo dục.

g) Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (phần mềm và CSDL số hóa sách), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa trong GV, HS, PHHS.

h) Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường, an toàn thông tin mạng.

2. Chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về giáo dục, quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng CSDL về giáo dục

a) Triển khai CSDL ngành GDĐT thành phố; đảm bảo 100% người học, nhà giáo được định danh thống nhất và quản lý bằng hồ sơ số, 80% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác được quản lý bằng hồ sơ số; từng bước ứng dụng AI phân tích dữ liệu, hỗ trợ công tác quản trị nhà trường.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện học bạ số, văn bằng số theo kế hoạch và hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng.

c) Tiếp tục triển khai hồ sơ điện tử và tổ chức quản lý trên CSDL ngành GDĐT: Sổ đăng bộ điện tử, Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục, Học bạ số ...; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục... trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

- Tiếp tục triển khai CSDL ngành GDĐT tại địa chỉ <https://csdl.danang.edu.vn/>. Tổ chức cập nhật dữ liệu, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở GDĐT, của UBND phường Thanh Khê; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và người học; cập nhật, đồng bộ đầy đủ kết quả học tập, rèn luyện của người học trên CSDL ngành GDĐT theo từng học kỳ để thực hiện tạo, kí số sổ theo dõi và đánh giá học sinh, bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục, học bạ số.

- Tiếp tục thực hiện tuyển sinh trực tuyến đầu cấp lớp 1 trên CSDL ngành GDĐT.

d) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục, quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT³, tăng cường ứng dụng công cụ phân tích dữ liệu thông

Thông tư số 03/2024/TT-BGDĐT ngày 18/3/2024 về việc ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành giáo dục.

minh để hỗ trợ quản lý, đánh giá và dự báo xu hướng giáo dục, tự động hóa quy trình báo cáo thống kê, giảm thiểu thao tác thủ công và tăng cường tính kịp thời của dữ liệu.

3. **Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục**

Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học. Thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý học phí, quản lý các khoản thu của nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có Nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

4. **Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin ngành**

- Cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT: <https://moet.gov.vn>
- Cổng thông tin thi và tuyển sinh: <https://thituyensinh.vn>
- Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT: <http://danang.edu.vn>.
- Thực hiện có hiệu quả các chức năng của phần mềm quản lý văn bản điều hành trên Hệ thống chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng tại địa chỉ <https://egov.danang.gov.vn> phục vụ xử lý công việc và điều hành của các đơn vị, trường học.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. **Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục:**

Phân công cô Nguyễn Trương Vũ Hạ – Phó hiệu trưởng phụ trách và cô Hà Thị Uyên Ngọc làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS và thực hiện công tác thống kê giáo dục.

- Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, tăng cường tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và CDS cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong cơ sở giáo dục. Xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; video bài giảng; kỹ năng quản lý, triển khai hiệu quả các phần mềm trong cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin mạng.

2. **Tiếp tục triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ CDS của các cơ sở giáo dục theo các văn bản sau:**

- Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ CDS của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ CDS cơ sở giáo dục mầm non;

- Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

3. Tăng cường công tác thể chế

a) Nhà trường phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân (theo Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân), quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục.

b) Thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục; Ban hành các hướng dẫn, quy chế sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, bảo đảm quyền riêng tư trong hoạt động giáo dục.

4. Đảm bảo nguồn lực và hạ tầng kỹ thuật

a) Thực hiện rà soát và tham mưu các cấp có thẩm quyền bố trí đủ nguồn lực bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai hiệu quả ứng dụng CNTT, CDS trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối Internet

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống CSDL giáo dục.

5. Nâng cao nhận thức, phát triển nguồn nhân lực CDS trong giáo dục

a) Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, đội ngũ nhà giáo, nhân viên, người học về vai trò, vị trí của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm ứng dụng, phần mềm phòng chống virus có bản quyền.

b) Triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và CDS” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành giáo dục; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày CDS Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

6. Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm, ứng dụng CNTT

- Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống CSDL ngành GDĐT, trường học thực hiện việc cập nhật, đồng bộ dữ liệu, báo cáo thống kê định kì theo quy định. Triển khai đồng bộ việc cấp mã định danh và xác thực thông tin cá nhân của học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trên CSDL của ngành GDĐT.

- Khai thác và sử dụng kho bài giảng e-Learning và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <https://igiaoduc.vn/> và <http://tthl.danang.edu.vn>.

- Khai thác và sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý, dạy học tại trường học phục vụ yêu cầu đổi mới hoạt động quản lý và dạy học đáp ứng việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục thực hiện học bạ số, tuyển sinh trực tuyến đầu cấp, kí sổ sổ theo dõi và đánh giá học sinh, bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục.

- Sử dụng ứng dụng Zalo trong công tác quản lý điều hành như một kênh trao đổi thông tin liên lạc chính thức để trao đổi thông tin, liên lạc nhằm hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các hoạt động khác của nhà trường.

7. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát

Thực hiện tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng chuyển đổi số, CNTT đối với giáo viên, nhân viên trong công tác dạy – học và thực hiện nhiệm vụ.

8. Các chỉ tiêu cụ thể

STT	Nội dung chỉ tiêu	Mức yêu cầu đến 6/2026
1	Thực hiện hồ sơ, học bạ, sổ điểm điện tử	Đạt
2	100% giáo viên, học sinh có mã định danh số	Đạt 100%
3	Tỷ lệ học sinh thanh toán học phí trực tuyến	$\geq 50\%$
4	Trường có thư viện số, học liệu số	Đạt
5	100% cán bộ, giáo viên có tài khoản công vụ, chữ ký số	Đạt 100%
6	Trường học được kiểm tra, đánh giá mức độ CDS	Đạt

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Phân công các bộ phận, giáo viên ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành và giảng dạy;

- Sử dụng chữ ký điện tử trong công tác xử lý văn bản và chữ ký số trong công tác tài chính;

- Sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành để xử lý công việc.

- Sử dụng các công cụ như Microsoft Teams; Google Meet để chủ trì các cuộc họp, các cuộc Hội thảo, Hội nghị trực tuyến của đơn vị.

- Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục sau khi kết thúc học kì 1 năm học 2025-2026 và gửi về UBND phường (qua Phòng VH-XH để tổng hợp) trước ngày 20/01/2026.

- Tổ chức tổng kết và báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ ứng dụng

CNTT và CDS và thông kê giáo dục năm học 2025-2026 (bao gồm kết quả đánh giá mức độ CDS của trường học) gửi về UBND phường (qua Phòng VH-XH để tổng hợp) trước ngày 10/6/2026.

2. Phó Hiệu trưởng

a) Cô Nguyễn Trương Vũ Hạ

- Tham mưu lập kế hoạch thực hiện, quản lý chính và kiểm duyệt các thông tin, hình ảnh hoạt động ngoài giờ lên lớp đăng lên trang Website của trường.
- Tham mưu đầu tư mua sắm, duy tu sửa chữa các trang thiết bị CNTT của trường;
- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng khi được phân công.
- Sử dụng phần mềm trao đổi nội bộ trong công tác chỉ đạo, quản lý.
- Sử dụng các công cụ như Microsoft Teams; Google Meet để chủ trì các cuộc họp, các cuộc Hội thảo, Hội nghị trực tuyến của đơn vị.
- Làm báo cáo cho Phòng Văn hóa- Xã hội phường Thanh Khê khi có công văn yêu cầu.

b) Cô Phạm Thị Thảo

- Viết tin các hoạt động chuyên môn lên trang Website của trường.
- Tham mưu, lập kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên các kỹ năng xây dựng bài giảng e-learning, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và dạy học.
- Khuyến khích giáo viên tích cực các tham gia soạn giáo án e-learning, học sinh tham gia các cuộc thi Tin học các cấp, phần mềm sáng tạo,...
- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng khi được phân công.
- Sử dụng phần mềm trao đổi nội bộ trong công tác chỉ đạo, quản lý.
- Sử dụng các công cụ như Microsoft Teams; Google Meet để chủ trì các cuộc họp, các cuộc Hội thảo, Hội nghị, chuyên đề trực tuyến của đơn vị.
- Phối hợp làm báo cáo cho Phòng Văn hóa- Xã hội phường Thanh Khê khi có công văn yêu cầu.

3. Cán bộ phụ trách CNTT

- Tham mưu BGH trong công tác điều hành cơ sở dữ liệu, Website. Đăng hình ảnh và bài viết lên Website sau khi BGH duyệt.
- Hỗ trợ BGH tổ chức hội họp, hội nghị trực tuyến, tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên các chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học đã được tham gia tập huấn.
- Nhập liệu chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành Giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4. Các tổ chuyên môn

- Sử dụng AI thiết kế giáo án Power point trong dạy học, giáo án e-Learning,....

- Sử dụng tin nhắn zalo để trao đổi thông tin học sinh với phụ huynh.

- Cập nhật thông tin học sinh lên phần mềm cơ sở dữ liệu, sử dụng sổ liên lạc, học bạ điện tử.

- Sử dụng phần mềm Microsoft Teams để dạy học trực tuyến, tạo nhóm Zalo của lớp chủ nhiệm để trao đổi, thông tin với phụ huynh học sinh.

5. Bộ phận văn phòng, tài vụ

a) Kế toán: Sử dụng các hiệu quả phần mềm để quản lý tài sản, tài chính và giải quyết các chế độ, tiền lương cho VC- NLĐ trong nhà trường như:

- Phần mềm Quản lý Hành chính sự nghiệp;
- Phần mềm Quản lý thu chi bán trú;
- Phần mềm Dịch vụ công;
- Phần mềm Quản lý tài sản;
- Phần mềm báo cáo thuế;
- Phần mềm Bảo hiểm xã hội; Bảo hiểm y tế.

b) Văn phòng:

Sử dụng các phần mềm:

- Quản lý nhân sự;
- Phần mềm Phổ cập giáo dục;
- Phần mềm thống kê Smart (Hồ sơ trường);
- Phần mềm tuyển sinh;
- Phần mềm cơ sở dữ liệu (EQMS);
- Văn bản điều hành, trao đổi nội bộ.

c) Nhân viên y tế

- Sử dụng các phần mềm quản lý sức khỏe CB, GV, NV và học sinh toàn trường.

- Phần mềm quản lý Bảo hiểm y tế học sinh.

d) Nhân viên thư viện

Nghiên cứu, tham mưu Hiệu trưởng từng bước xây dựng và triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Hoa Lư, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường Thanh Khê; (Báo cáo)
- BGH;
- TTCM&TTVP;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG****Huỳnh Thị Thanh Tình**